TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LA GI** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 25/10/2021.
V/v: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hoàng – Bà Đinh Thị Mỹ Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nữ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021, Thông báo hoãn phiên tòa số: 14/2021/TB-HPT ngày 23 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1983 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1975 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 4.12.2020 và các lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã

La Gi, nguyên đơn - bà Lê Thị T trình bày:

Bà T và ông T1 tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau, chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND phường 17, quận P, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 82, quyển số 01/2005, đăng ký ngày 24/11/2005. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, do ông T1 thường xuyên chơi cờ bạc gây nợ nần, không lo cho gia đình, nhậu nhẹt say xỉn, gây gổ với vợ. Cả hai đã không còn chung sống từ tháng 01/2021. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông T1.

Về con chung: Bà T và ông T1 có 01 người con chung: Nguyễn Viết Quốc A, sinh ngày 14/12/2006. Khi ly hôn, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà T có mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đối với bị đơn - ông Nguyễn Ngọc T1:

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải cùng ngày 05/5/2021, và tại phiên toà hôm nay ông T1 thừa nhận giữa vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân do trước đây ông T1 chơi cờ bạc, gây nợ nần, nhậu nhẹt, tuy nhiên gần đây đã tu chí làm ăn, chăm lo cho gia đình, tự trả gần hết nợ. Nay ông T1 có nguyện vọng hàn gắn nên không đồng ý ly hôn với bà T.

Về con chung: Ông T1 thừa nhận lời khai của bà T về con chung và trình bày trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T thì ông đồng ý giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông T1 không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, ông T1 có mặt và giữ nguyên ý kiến trên.

Qua xác minh tại địa phương và bà Tô Thị Chí H (mẹ ruột bà T), cho thấy bà T và ông T1 đã không còn sống chung. Bà T và cháu Quốc A về sống tại nhà mẹ ruột ở thôn H, xã T, thị xã L.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký

phiên tòa tuân theo pháp luật tố tụng; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng pháp luật, nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa nên HĐXX tiến hành xét xử là phù hợp.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị T.

- Về con chung: Giao cho bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Viết Quốc A, sinh ngày 14/12/2006, bà T không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh tụng, và lời phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét yêu cầu ly hôn, nuôi con của bà Lê Thị T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; bị đơn có địa chỉ cư trú tại thôn T, xã T, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã La Gi theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn - bà Lê Thị T, Hội đồng xét xử xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông T1 là hợp pháp. Qua lời khai của các đương sự và kết quả xác minh cho thấy: Quá trình chung sống, vợ chồng bà T, ông T1 có mâu thuẫn, nguyên nhân do ông T1 chơi cờ bạc, nhậu nhẹt, thiếu trách nhiệm với gia đình. Mặc dù ông T1 trình bày đã tu chí làm ăn và hứa sẽ thay đổi nhưng suốt quá trình giải quyết và tại phiên tòa, bà T vẫn kiên quyết ly hôn. Hiện bà T và ông T1 không còn sống chung với nhau. Điều này cho thấy bà T, ông T1 không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, chia sẻ cho nhau, không có giải pháp để cải thiện hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không tồn tại. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp

nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị T là phù hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Giữa bà T và ông T1 có 01 người con chung: Nguyễn Viết Quốc A, sinh ngày 14/12/2006 (giới tính nam). Khi ly hôn, bà T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông T1 trình bày trường hợp Tòa chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T thì cũng thống nhất giao con chung cho bà T nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử nhận thấy khi giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần phải đảm bảo quyền lợi tốt nhất về mọi mặt của con, đặc biệt là các điều kiện cho sự phát triển về thể chất, việc học hành và tinh thần. Từ khi bà T và ông T1 không còn sống chung thì cháu Quốc A sống với bà T, bà T vẫn chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi con và ông T1 thống nhất, hơn nữa, nguyện vọng của cháu Quốc A là sống cùng mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Viết Quốc A, sinh ngày 14/12/2006 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T có nguồn thu nhập đảm bảo nuôi con và không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn bà T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 28, 35, 39 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị T. Bà Lê Thị T được ly hôn ông Nguyễn Ngọc T1.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Viết Quốc A, sinh ngày 14/12/2006 (giới tính nam) cho bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom

con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004800 ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi. Bà Lê Thị T đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (25/10/2021).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã La Gi;
- Chi cục THADS thị xã La Gi;
- UBND phường 17, Quận P, tp. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Bùi Đăng